

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Bình Định, ngày tháng năm 2020

V/v báo cáo tình hình và cam
kết tiến độ giải ngân nguồn vốn
vay ODA, vay ưu đãi nước
ngoài năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 10071/BTC-QLN ngày 20/8/2020 của Bộ Tài chính về việc cam kết tiến độ giải ngân vốn ODA, vay ưu đãi nước ngoài năm 2020, UBND tỉnh Bình Định báo cáo cụ thể như sau:

- Tổng kế hoạch vốn ODA được giao thực hiện năm 2020 là 1.021.073 triệu đồng, đã giải ngân đến ngày 28/8/2020 là 711.627 triệu đồng đạt tỷ lệ 71,31%.

- Cam kết tiến độ giải ngân vốn ODA (được Trung ương cấp phát và cho vay lại) đến hết năm 2020, bình quân đạt 97% trở lên.

(Thông tin, số liệu chi tiết như Phụ lục đính kèm Công văn này)

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp và chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLN – Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở KH&ĐT;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K17.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phi Long

Phụ lục

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HẠCH TOÁN GHI THU GHI CHI VỐN VAY ODA, VỐN VAY ƯU ĐÃI

(Kèm theo Công văn số /UBND-TH ngày /9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

DVT: Triệu đồng

STT	Dự án	Tổng kế hoạch vốn được giao	Trong đó		Số nhập Tabmis	Thực hiện giải ngân (đến ngày 28/8/2020)				Cam kết tiến độ giải ngân đến hết năm 2020	
			Kế hoạch năm 2029 chuyển sang	Kế hoạch năm 2020		Tổng số	Giải ngân thuộc kế hoạch năm 2019	Giải ngân thuộc kế hoạch năm 2020	tỷ lệ giải ngân (%)	Kế hoạch	Tỷ lệ (%)
1	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	Tổng kế hoạch vốn ODA được giao (I+II)	1.021.073	86.249	911.729	997.978	711.627	86.249	625.378	71,31	994.447	97,39
I	Vốn vay ODA Trung ương cấp phát theo cơ chế ghi thu, ghi chi	879.173	86.249	792.924	879.173	664.005	86.249	577.756	75,53	867.497	98,67
1	Kênh Thượng son	92.416	35.199	57.217	92.416	54.299	35.199	19.100	58,75	92.416	100
2	DA phục hồi và QL rừng bền vững (JICA II)	6.013		6.013	6.013	5.375		5.375	89,39	6.013	100
3	DA PTNT tổng hợp miền trung (khoản vay bổ sung)	38.269	11.550	26.719	38.269	36.496	11.550	24.946	95,37	38.269	100
4	DA giáo dục trung học cơ sở KV khó khăn nhất giai đoạn 2	10.282		10.282	10.282	4.800		4.800	46,68	10.282	100
5	Dự án WB8	39.500	39.500		39.500	39.500	39.500		100,00	39.500	100
6	DA môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án TP quy Nhơn	123.177		123.177	123.177	28.956		28.956	23,51	113.501	92,14
7	Dự án LRAM	27.356		27.356	27.356	14.233		14.233	52,03	27.356	100,0
8	Cung cấp trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế TP QN	2.000		2.000	2.000	-		-	-	-	-

STT	Dự án	Tổng kế hoạch vốn được giao	Trong đó		Số nhập Tabmis	Thực hiện giải ngân (đến ngày 28/8/2020)				Cam kết tiến độ giải ngân đến hết năm 2020	
			Kế hoạch năm 2019 chuyển sang	Kế hoạch năm 2020		Tổng số	Giải ngân thuộc kế hoạch năm 2019	Giải ngân thuộc kế hoạch năm 2020	tỷ lệ giải ngân (%)	Kế hoạch	Tỷ lệ (%)
<i>1</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	<i>13</i>
9	DA khắc phục hậu quả thiên tai một số tỉnh miền Trung - Tỉnh Bình Định	540.160		540.160	540.160	480.346		480.346	88,93	540.160	100,0
II	Vốn ODA địa phương vay lại Chính Phủ	141.900	-	118.805	118.805	47.623	-	47.623	33,56	126.950	89,46
1	Dự án WB8	13.167		13.167	13.167	13.167		13.167	100,00	13.167	100
2	DA môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiểu dự án TP quy Nhơn	99.538		99.538	99.538	28.356		28.356	28,49	84.588	85
3	Dự án LRAM	6.100		6.100	6.100	6.100		6.100	100,00	6.100	100
4	Kế hoạch vốn vay lại còn lại chờ phân bổ chi tiết	23.095								23.095	100